

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI PHÁT TRIỂN GLK VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI PHÁT TRIỂN GLK VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GLK VIET NAM TRADING DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GLK VN.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108674364

3. Ngày thành lập: 01/04/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 8, ngõ 97, Phố Cầu Cốc, Tổ dân phố Dộc, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
2.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
3.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
4.	In ấn	1811
5.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
7.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
8.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
9.	Bán buôn thực phẩm	4632(Chính)
10.	Bán buôn đồ uống	4633
11.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
12.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
14.	Bán buôn tổng hợp	4690
15.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
16.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
17.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
18.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
19.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723

20.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
21.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
22.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
23.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
24.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
25.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ	4781
26.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Trừ đấu giá	4791
27.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ hàng hóa trực tiếp và chuyển phát theo địa chỉ; Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng).	4799
28.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
29.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
30.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
31.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
32.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
33.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
34.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
35.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
36.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
37.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
38.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không	5223
42.	Bốc xếp hàng hóa	5224
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
45.	Quảng cáo	7310
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 600.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 6.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN KHAI	Đội 7, Thôn 2, Xã Quảng Bị, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.800	180.000.000	30,000	017058681	
			Tổng số	1.800	180.000.000	30,000		
2	LÊ THANH GIANG	Thôn Thanh Bồng, Xã Thanh Nghị, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.400	240.000.000	40,000	035083003928	
			Tổng số	2.400	240.000.000	40,000		
3	ĐINH ĐỨC LINH	Số 8, ngõ 97, Phố Cầu Cốc, Tổ dân phố Dộc, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.800	180.000.000	30,000	037085000485	
			Tổng số	1.800	180.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ THANH GIANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 13/08/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 035083003928

Ngày cấp: 23/07/2018

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Thanh Bồng, Xã Thanh Nghị, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Thanh Bồng, Xã Thanh Nghị, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội